

Thuyết minh dự thảo sửa đổi
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7026:2013

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
1	Bổ cục		
	Tên tiêu chuẩn: Chữa cháy - Bình chữa cháy xách tay - Tính năng và cấu tạo Gồm: 11 Điều, 01 Phụ lục	Tên tiêu chuẩn: Phòng cháy chữa cháy - Bình chữa cháy xách tay - Tính năng và cấu tạo Gồm: 11 Điều, 06 Phụ lục	Thay đổi tên cho thống nhất với hệ thống tiêu chuẩn PCCC bổ sung thêm 05 phụ lục cập nhật theo phiên bản ISO 7165:2017
2	3. Thuật ngữ và định nghĩa		Sắp xếp lại thứ tự các thuật ngữ và chỉnh sửa một số câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu
3	3.1 Áp kế (perssure gauge) Dụng cụ chỉ áp suất trong chai (khí đẩy) và phạm vi áp suất làm việc của bình chữa cháy dựa trên quan hệ nhiệt độ làm việc - áp suất. CHÚ THÍCH: Mặt áp kế được ghi bằng các đơn vị thích hợp.	3.1 Áp kế (perssure gauge) Dụng cụ chỉ áp suất trong chai (khí đẩy) và phạm vi áp suất làm việc của bình chữa cháy dựa trên quan hệ nhiệt độ làm việc - áp suất. CHÚ THÍCH: Mặt áp kế được ghi bằng các đơn vị thích hợp	Sửa lỗi chính tả
4	3.3 Bình chữa cháy (fire extinguisher) Thiết bị dùng để chứa chất chữa cháy có thể phun và hướng chất chữa cháy vào đám cháy bằng tác động của áp suất bên trong; việc phun chất chữa cháy có thể được thực hiện bằng: - Giải phóng khí đẩy nén trực tiếp cùng chất chữa cháy trong bình (áp suất bên trong bình chữa chất chữa cháy không đổi) bình;	3.3 Bình chữa cháy (fire extinguisher) Thiết bị dùng để chứa chất chữa cháy có thể phun và hướng chất chữa cháy vào đám cháy bằng tác động của áp suất bên trong; việc phun chất chữa cháy có thể được thực hiện bằng: - Giải phóng khí đẩy nén trực tiếp cùng chất chữa cháy trong bình; <u>- Giải phóng khí nén suất cao trong một chai chứa khí đẩy riêng trong bình chữa cháy.</u>	chỉnh sửa một số câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>- Giải phóng khí nén suất cao trong một chai chứa khí đầy riêng trong bình chữa cháy.</p> <p>Hoạt động của chai khí đầy (sự tăng áp tại thời điểm sử dụng bằng cách giải phóng khí có áp trong một chai chứa riêng có áp suất cao).</p>		
5	<p>3.7 Bình chữa cháy xách tay (portable fire extinguisher)</p> <p>Bình chữa cháy được thiết kế để mang và vận hành bằng tay và khi làm việc có khối lượng không lớn hơn 20 kg.</p>	<p>3.7 Bình chữa cháy xách tay (portable fire extinguisher)</p> <p>Bình chữa cháy được thiết kế để mang và vận hành bằng tay và khi làm việc có khối lượng không lớn hơn 20 kg.</p>	Sai chính tả
6	<p>3.9 Chất chữa cháy sạch (clean agent)</p> <p>Chất chữa cháy thể khí hoặc thể lỏng bay hơi không dẫn điện, không để lại cặn khi bay hơi.</p>	<p>3.9 Chất chữa cháy sạch (clean agent)</p> <p>Chất chữa cháy thể khí hoặc thể lỏng bay hơi không dẫn điện, không để lại cặn khi bay hơi.</p> <p><u>Chú thích:</u> <u>Đặc tính dẫn điện và lượng cặn, xem Phụ lục C, D, E và F</u></p>	Bổ sung thêm chú thích
7	<p>3.10 Thiết bị chỉ báo áp suất (pressure indicator)</p> <p>Thiết bị chỉ báo rằng bình chữa cháy được nén ở áp suất điều áp ở áp suất định mức của khí đầy trung bình.</p>	<p>3.10 Thiết bị chỉ báo áp suất (pressure indicator)</p> <p>Thiết bị chỉ báo rằng bình chữa cháy được <u>điều áp ở áp suất</u> định mức của khí đầy trong bình.</p>	Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu
8	<p>3.18 Phân loại đám cháy (classification of fires)</p> <p>Sự Phân loại đám cháy dựa trên các đặc tính cơ sở đặc điểm của đám cháy được chỉ nêu nêu trong từ 3.18.1 đến 3.18.5. Xem TCVN 4878 (ISO 3941).</p>	<p>3.18 Phân loại đám cháy (classification of fires)</p> <p>Phân loại đám cháy dựa trên <u>cơ sở đặc điểm</u> của đám cháy được <u>nêu</u> từ 3.18.1 đến 3.18.5. Xem TCVN 4878 (ISO 3941).</p>	Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu
9	<p>4. Phân loại bình chữa cháy</p> <p>Các bình chữa cháy phải được phân loại theo loại chất chữa cháy chứa trong bình. Hiện nay có các loại bình chữa cháy chủ yếu sau:</p> <p>a) Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước (Bình nước chữa cháy);</p> <p>b) Bình chữa cháy dùng bột chữa cháy (Bình bột chữa cháy);</p>	<p>4. Phân loại bình chữa cháy</p> <p>Các bình chữa cháy phải được phân loại theo loại chất chữa cháy chứa trong bình. Hiện nay có các loại bình chữa cháy chủ yếu sau:</p> <p>a) Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước</p> <p>b) Bình chữa cháy dùng bột chữa cháy (Bình bột chữa cháy);</p> <p>c) Bình chữa cháy dùng cac bon đioxit (Bình CO₂ chữa cháy);</p> <p>d) Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy</p>	Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>c) Bình chữa cháy dùng cac bon đioxit (Bình CO₂ chữa cháy);</p> <p>d) Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy sạch (Bình khí/lỏng sạch chữa cháy).</p> <p>Các loại bình chữa cháy này có thể được phân loại nhỏ thêm nữa, ví dụ các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước có thể chứa nước nguyên chất tinh khiết hoặc nước có các chất phụ gia như các chất làm ướt, các chất làm tăng độ nhớt, chất ức chế cháy, các chất tạo bọt, hóa chất làm ẩm vv... Các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước, bao gồm cả chất tạo bọt, có chứa các loại chất làm dịu có điểm đông đặc khác nhau ngoại trừ các yêu cầu về thiết kế và cấu tạo phải được xem là các mẫu (model) riêng và khác biệt cho thử nghiệm đánh giá công suất đám cháy chữa cháy và thử nghiệm phạm vi nhiệt độ làm việc; độ dẫn điện tính dẫn điện vv... Tất cả các yêu cầu khác liên quan đến thiết kế và cấu tạo các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước đều áp dụng được cho tất cả các mẫu bình chữa cháy khác bất kể là chất chữa cháy nào.</p>	<p>Các loại bình chữa cháy này có thể được phân loại nhỏ thêm nữa, ví dụ các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước có thể chứa nước tinh khiết hoặc nước có các chất phụ gia như các chất làm ướt, các chất làm tăng độ nhớt, chất ức chế cháy, các chất tạo bọt, hóa chất làm ẩm vv... Các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước, bao gồm cả chất tạo bọt, có chứa các loại chất làm dịu có điểm đông đặc khác nhau ngoại trừ các yêu cầu về thiết kế và cấu tạo phải được xem là các mẫu (model) riêng và khác biệt cho thử nghiệm đánh giá công suất chữa cháy nhiệt độ làm việc tính dẫn điện vv... Tất cả các yêu cầu khác liên quan đến thiết kế và cấu tạo các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước đều áp dụng được cho tất cả các mẫu bình chữa cháy khác bất kể là chất chữa cháy nào.</p>	
10	<p>5.1.2 Chất chữa cháy sạch</p> <p>Chất chữa cháy sạch dùng trong bình chữa cháy phải phù hợp với quy định tại Phụ lục C đối với FK-5-1-12, Phụ lục D đối với HCFC Blend B, Phụ lục E đối với HFC-227ea và Phụ lục F đối với HFC-236fa, và phải bảo đảm quy định của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường.</p> <p>phần thích hợp của TCVN 7161 hoặc ISO 14520 hoặc phải theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường</p>	<p>5.1.2 Chất chữa cháy sạch</p> <p>Chất chữa cháy sạch dùng trong bình chữa cháy phải phù hợp với <u>quy định tại Phụ lục C đối với FK-5-1-12, Phụ lục D đối với HCFC Blend B, Phụ lục E đối với HFC-227ea và Phụ lục F đối với HFC-236fa, và phải bảo đảm quy định của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường</u></p> <p>CHÚ THÍCH: Việc sản xuất và sử dụng các chất chữa cháy sạch theo các quy định của <u>pháp luật</u></p>	<p>Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu</p>

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>CHÚ THÍCH: Việc sản xuất và sử dụng các chất chữa cháy sạch theo các quy định của nhà nước. pháp luật</p>		
11	<p>5.1.4 Chất tạo bọt đậm đặc</p> <p>Chất tạo bọt đậm đặc dùng trong bình chữa cháy phải phù hợp với phân thích hợp của TCVN 7278 (ISO 7203).</p> <p>CHÚ THÍCH: Chưa có tiêu chuẩn quốc tế về các chất phụ gia không tạo bọt đôi khi trong trường hợp được bổ sung vào nước để tạo ra các đặc tính chống đông, thấm ướt hoặc các đặc tính đặc biệt khác. Tuy nhiên các bình chữa cháy loại này được phân nhóm thuộc bao gồm trong các loại bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước.</p>	<p>5.1.4 Chất tạo bọt</p> <p>Chất tạo bọt dùng trong bình chữa cháy phải phù hợp với phân thích hợp của TCVN 7278 (ISO 7203).</p> <p>CHÚ THÍCH: Chưa có tiêu chuẩn quốc tế về các chất phụ gia không tạo bọt trong trường hợp được bổ sung vào nước để tạo ra các đặc tính chống đông, thấm ướt hoặc các đặc tính đặc biệt khác. Tuy nhiên các bình chữa cháy loại này được phân nhóm thuộc các loại bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước.</p>	<p>Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu</p>
12	<p>5.2 Khí đẩy</p> <p>Khí đẩy nén trực tiếp vào bình chữa cháy hoặc nén vào chai khí đẩy phải là không khí, khí argon, cacbon đioxit, heli hoặc nitơ hoặc hỗn hợp của các khí này có điểm sương lớn nhất - 55° C. Các chất đánh dấu không cháy được có thể được bổ sung vào khí đẩy để dễ dàng phát hiện rò rỉ. Tỷ lệ phần trăm của chất đánh dấu phải do nhà sản xuất chỉ định và được phòng thử nghiệm đạt chuẩn xác nhận kiểm tra với phòng thử nghiệm, trừ trường hợp khí đẩy dùng cho bình chữa cháy có chất chữa cháy gốc nước có khí đẩy nén trực tiếp có khí đẩy nén trực tiếp dùng chất chữa cháy gốc nước không cần phải đáp ứng quy định về điểm sương nêu trên.</p>	<p>5.2 Khí đẩy</p> <p>Khí đẩy nén trực tiếp vào bình chữa cháy hoặc nén vào chai khí đẩy phải là không khí, khí argon, cacbon đioxit, heli hoặc nitơ hoặc hỗn hợp của các khí này có điểm sương lớn nhất - 55° C. Các chất đánh dấu không cháy được có thể được bổ sung vào khí đẩy để dễ dàng phát hiện rò rỉ. Tỷ lệ phần trăm của chất đánh dấu phải do nhà sản xuất chỉ định và được phòng thử nghiệm đạt chuẩn xác nhận, trừ trường hợp khí đẩy dùng cho bình chữa cháy có chất chữa cháy gốc nước có khí đẩy nén trực tiếp không cần phải đáp ứng quy định về điểm sương nêu trên.</p>	<p>Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu</p>
13	<p>5.3.1 Hệ số nạp</p> <p>Hệ số nạp lớn nhất đối với các bình chữa cháy dùng cac bon đioxit không được vượt quá 0,75 kg/L. Hệ số nạp đối với các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy sạch không</p>	<p>5.3.1 Hệ số nạp</p> <p>Hệ số nạp lớn nhất đối với các bình chữa cháy dùng cac bon đioxit không được vượt quá 0,75 kg/L. Hệ số nạp đối với các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy sạch không được vượt</p>	<p>Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu</p>

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>được vượt quá các giá trị được quy định tại các phụ lục C, D, E và F cho trong phần thích hợp của TCVN 7161 và ISO 14520</p> <p>CHÚ THÍCH: Các hệ số nạp nêu trên có thể phải tuân theo các quy định của nhà nước pháp luật về bình chịu áp lực.</p>	<p>quá các giá trị được quy định tại các phụ lục C, D, E và F</p> <p>CHÚ THÍCH: Các hệ số nạp nêu trên có thể phải tuân theo các quy định của <u>pháp luật</u> về bình chịu áp lực.</p>	
14	<p>5.3.2 Dung sai nạp</p> <p>Lượng nạp thực tế của một bình chữa cháy phải phù hợp lượng nạp danh nghĩa với dung sai như sau: Lượng nạp thực của một bình chữa cháy phải là lượng nạp danh nghĩa trong các giới hạn sau:</p> <p>a) Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước: 0 % đến 5 % -5 % thể tích;</p> <p>b) Bình chữa cháy dùng bột: Lượng nạp danh nghĩa ≤ 1 kg: ± 5 % khối lượng; Lượng nạp danh nghĩa > 1 kg nhưng < 3 kg: ± 3 % khối lượng; Lượng nạp danh nghĩa ≥ 3 kg: ± 2 % khối lượng;</p> <p>c) Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy sạch: 0 % đến 5 % -5 % khối lượng;</p> <p>d) Bình chữa cháy dùng cac bon đioxit: 0 % đến 5 % -5 % khối lượng.</p>	<p>5.3.2 Dung sai nạp</p> <p>Lượng nạp thực tế của một bình chữa cháy phải phù hợp lượng nạp danh nghĩa với dung sai như sau:</p> <p>a) Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước: 0 % -5 % thể tích;</p> <p>b) Bình chữa cháy dùng bột: Lượng nạp danh nghĩa ≤ 1 kg: ± 5 % khối lượng; Lượng nạp danh nghĩa > 1 kg nhưng < 3 kg: ± 3 % khối lượng; Lượng nạp danh nghĩa ≥ 3 kg: ± 2 % khối lượng;</p> <p>c) Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy sạch: 0 % -5 % khối lượng;</p> <p>d) Bình chữa cháy dùng cac bon đioxit: 0 % -5 % khối lượng.</p>	<p>Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu</p>
15	<p>5.3.3 Lượng nạp</p> <p>Lượng nạp cho các bình chữa cháy được khuyến nghị như sau:</p>	<p>5.3.3 Lượng nạp</p> <p>Lượng nạp cho các bình chữa cháy được khuyến nghị như sau: - Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước: 2l, 3l, 6l, 9l;</p>	<p>Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu</p>

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> - Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước: 2l, 3l, 6l, 9l; - Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy bột: 1 kg, 2 kg, 3 kg, 4 kg, 6 kg, 8 kg, 12 kg - Bình chữa cháy dùng khí CO₂: 2kg, 3kg, 5 kg; - Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy sạch: 1 kg, 2 kg, 3kg, 4 kg, 6 kg, 9 kg, 12 kg. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy bột: 1 kg, 2 kg, 3 kg, 4 kg, 6 kg, 8 kg, 12 kg - Bình chữa cháy dùng khí CO₂: 2kg, 3kg, 5 kg; - Bình chữa cháy dùng chất chữa cháy sạch: 1 kg, 2 kg, 3kg, 4 kg, 6 kg, 9 kg, 12 kg. 	
16	<p>7.3.2 Phương pháp thử</p> <p>Tiến hành thử bốn bình chữa cháy. Trước khi thử phải cân mỗi bình chữa cháy sau đó cho hai bình chữa cháy được thử theo chu kỳ nhiệt độ 1 như đã cho trong Bảng 2, và hai bình chữa cháy kia được thử theo chu kỳ nhiệt độ 2 được cho trong Bảng 2. Lưu giữ ở các nhiệt độ cho trong Bảng 2 trong các buồng ổn định hóa, không dùng các bể chất lỏng. Giữ các bình chữa cháy ở vị trí thẳng đứng trong chu kỳ nhiệt độ. Các dung sai được cho trong Bảng 2 phải được xem là các dung sai danh nghĩa, với buồng ổn định hóa khi chưa chứa các bình chữa cháy. buồng rộng chưa chứa các bình chữa cháy.</p>	<p>7.3.2 Phương pháp thử</p> <p>Tiến hành thử bốn bình chữa cháy. Trước khi thử phải cân mỗi bình chữa cháy sau đó cho hai bình chữa cháy được thử theo chu kỳ nhiệt độ 1 như đã cho trong Bảng 2, và hai bình chữa cháy kia được thử theo chu kỳ nhiệt độ 2 được cho trong Bảng 2. Lưu giữ ở các nhiệt độ cho trong Bảng 2 trong các buồng ổn định hóa, không dùng các bể chất lỏng. Giữ các bình chữa cháy ở vị trí thẳng đứng trong chu kỳ nhiệt độ. Các dung sai được cho trong Bảng 2 phải được xem là các dung sai danh nghĩa, với buồng ổn định hóa khi chưa chứa các bình chữa <u>cháy</u>.</p>	Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu
17	<p>8.1.2 Loại B</p> <p>Công suất danh định của mỗi bình chữa cháy phù thích hợp với các đám cháy loại B phải được xác định bằng phương pháp mô tả trong 8.4. Một phương pháp khác dùng cho các bình chữa cháy dùng bột được quay cho trang Phụ lục A. Phương pháp thay thế đối với bình chữa cháy bằng bột được nêu trong Phụ lục A. Công suất Đánh giá phải dựa trên cơ sở lượng chất chữa cháy điện được dùng để dập tắt đám cháy có kích thước lớn nhất trong các điều</p>	<p>8.1.2 Loại B</p> <p>Công suất <u>danh định</u> của mỗi bình chữa cháy <u>phù</u> với các đám cháy loại B phải được xác định bằng phương pháp mô tả trong 8.4. <u>Phương pháp thay thế đối với bình chữa cháy bằng bột được nêu trong Phụ lục A.</u> <u>Đánh giá</u> phải dựa trên cơ sở lượng chất chữa cháy điện được dùng để dập tắt đám cháy có kích thước lớn nhất trong các điều kiện thử. Lượng chất chữa cháy này phải nhỏ hơn các giá trị <u>tối thiểu</u> thích hợp được <u>nêu</u> trong Bảng 5.</p>	Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>kiện thử. Lượng chất chữa cháy này phải nhỏ hơn các giá trị tối thiểu thích hợp nhỏ nhất được chỉ nêu trong Bảng 5.</p> <p>Ngoài ra, các bình chữa cháy gốc nước được cho là phù hợp để sử dụng trên các dung môi phân cực phải vượt qua các thử nghiệm quy định trong Phụ lục B và phải được đánh dấu tương ứng.</p> <p>Bình chữa cháy bằng bột, chất chữa cháy sạch và các bon đi ôxit được coi là thích hợp để dập tắt các đám cháy liên quan đến dung môi phân cực và không cần phải thử nghiệm theo Phụ lục B.</p>	<p>Ngoài ra, các bình chữa cháy gốc nước được cho là phù hợp để sử dụng trên các dung môi phân cực phải vượt qua các thử nghiệm quy định trong Phụ lục B và phải được đánh dấu tương ứng.</p> <p>Bình chữa cháy bằng bột, chất chữa cháy sạch và các bon đi ôxit được coi là thích hợp để dập tắt các đám cháy liên quan đến dung môi phân cực và không cần phải thử nghiệm theo Phụ lục B.</p>	
18	<p>8.2.1 Quần áo của người vận hành</p> <p>Để thực hiện các thử nghiệm, người vận hành phải mặc quần áo làm việc thích hợp.</p> <p>Điều quan trọng - cần chú ý bảo vệ sức khỏe và an toàn cho người tiến hành các thử nghiệm đối với nguy hiểm của đám cháy, sự việc nhiễm hít phải khói và các sản phẩm độc hại của đám cháy và phải được đảm bảo theo các quy định của y tế tuân theo pháp lệnh của nhà nước về sức khỏe và an toàn của người vận hành bình chữa cháy và các cá nhân khác có liên quan.</p>	<p>8.2.1 Quần áo của người vận hành</p> <p>Để thực hiện các thử nghiệm, người vận hành phải mặc quần áo làm việc thích hợp.</p> <p>Điều quan trọng - cần chú ý bảo vệ sức khỏe và an toàn cho người tiến hành các thử nghiệm đối với nguy hiểm của đám cháy, việc nhiễm khói và các sản phẩm độc hại của đám cháy và phải được đảm bảo theo các quy định của y tế về sức khỏe và an toàn của người vận hành bình chữa cháy và các cá nhân khác có liên quan.</p>	Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu
19	<p>8.2.2 Yêu cầu về chữa cháy</p> <p>Các đám cháy thử được xem là được dập tắt nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với loại A, tất cả các ngọn lửa được dập tắt. Không 	<p>8.2.2 Yêu cầu về chữa cháy</p> <p>Các đám cháy thử được xem là được dập tắt nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với loại A, tất cả các ngọn lửa được dập tắt. Không còn 	Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>còn nhìn thấy ngọn lửa nào sau 10 min khi bình chữa cháy đã phun hết. Sự tồn tại của các ngọn lửa nhỏ còn sót lại trong khoảng thời gian 10 min được bỏ qua. Ngọn lửa nhỏ còn sót lại định nghĩa là ngọn lửa có chiều cao nhỏ hơn 50 mm và kéo dài trong khoảng thời gian ít hơn 1 min.</p> <p>- Đối với loại B, tất cả các ngọn lửa được dập tắt và vẫn còn tồn tại lượng helptan có chiều sâu tối thiểu là 5 mm tại bất kỳ điểm nào trong khay; xem thêm B.5; ở điểm nào đó trong khay vẫn còn tồn tại lượng helptan có chiều sâu nhỏ nhất là 5 mm;</p> <p>- Đối với loại F, tất cả các ngọn lửa được dập tắt hoàn toàn. Không được có sự bùng cháy lại của dầu thực vật sau 20 min khi bình chữa cháy phun hoặc tới khi nhiệt độ giảm xuống dưới nhiệt độ tự bốc cháy ít nhất là 35 °C, lấy thời gian nào dài hơn.</p> <p>Nếu cũi loại A bị đổ xuống trong quá trình thử thì việc thử nghiệm được xem là không đạt có hiệu lực và phải tiến hành thử nghiệm mới.</p>	<p>nhìn thấy ngọn lửa nào sau 10 min khi bình chữa cháy đã phun hết. Sự tồn tại của các ngọn lửa nhỏ còn sót lại trong khoảng thời gian 10 min được bỏ qua. Ngọn lửa nhỏ còn sót lại định nghĩa là ngọn lửa có chiều cao nhỏ hơn 50 mm và kéo dài trong khoảng thời gian ít hơn 1 min.</p> <p>- Đối với loại B, tất cả các ngọn lửa được dập tắt và <u>vẫn còn tồn tại lượng helptan có chiều sâu tối thiểu là 5 mm tại bất kỳ điểm nào trong khay; xem thêm B.5;</u></p> <p>- Đối với loại F, tất cả các ngọn lửa được dập tắt hoàn toàn. Không được có sự bùng cháy lại của dầu thực vật sau 20 min khi bình chữa cháy phun hoặc tới khi nhiệt độ giảm xuống dưới nhiệt độ tự bốc cháy ít nhất là 35 °C, lấy thời gian nào dài hơn.</p> <p>Nếu cũi loại A bị đổ trong quá trình thử thì việc thử nghiệm được xem là không đạt và phải tiến hành thử nghiệm mới.</p>	
20	<p>8.2.4 Chương trình thử</p> <p>Chương trình thử cơ bản là chữa cháy ba đám cháy. Công suất của bình chữa cháy thích hợp với đám cháy loại A, loại B hoặc loại F được coi là đạt khi dập tắt được hai trong ba đám cháy có cùng một kích thước. Sự thích hợp với đám cháy loại D đối với kim loại cụ thể hoặc dạng kim</p>	<p>8.2.4 Chương trình thử</p> <p>Chương trình thử cơ bản là chữa cháy ba đám cháy. Công suất của bình chữa cháy thích hợp với đám cháy loại A, loại B hoặc loại F được coi là đạt khi dập tắt được hai trong ba đám cháy có cùng một kích thước. Sự thích hợp với đám cháy loại D đối với kim loại cụ thể hoặc dạng kim loại được xác lập bằng cách</p>	<p>Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ và cập nhật nội dung cho phù hợp, dễ hiểu</p>

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>loại được xác lập bằng cách dập tắt đám cháy thử thứ nhất của bộ ba đám cháy hoặc nếu không dập tắt được đám cháy này thì dập tắt đám cháy khác thử thứ hai và thứ ba.</p> <p>Một bộ đám cháy bao gồm các đám cháy được dập tắt liên tiếp và kết quả của bất cứ đám cháy thử riêng biệt nào cũng không được bỏ qua. Mỗi bộ đám cháy thử phải được dập tắt xong trước khi bắt đầu dập tắt xong khi tất cả ba đám cháy thử được dập tắt hoặc khi hai đám cháy thử đầu tiên được dập tắt thành công hoặc cả hai đều không được dập tắt thành công. Đối với các đám cháy loại D, một bộ đám cháy được dập tắt xong khi đám cháy thử nhất được dập tắt thành công hoặc khi đám cháy thử nhất và đám cháy thử hai được dập tắt không thành công hoặc khi tất cả ba đám cháy được dập tắt.</p> <p>Một bộ bao gồm các đám cháy được tiến hành liên tiếp và không được bỏ qua kết quả của bất kỳ đám cháy thử cụ thể nào. Mỗi bộ sẽ được hoàn thành trước khi bắt đầu một bộ khác. Đối với các đám cháy loại A, loại B và loại F, một bộ đám cháy được coi là hoàn chỉnh khi cả ba đám cháy thử được thực hiện hoặc khi hai đám cháy thử đầu tiên đều thành công hoặc cả hai đều không thành công. Đối với các đám cháy loại D, một bộ hoàn chỉnh khi lần thử đầu tiên thành công hoặc khi lần thử thứ nhất và lần thử hai đều không thành công hoặc khi cả ba lần thử đều được thực</p>	<p>dập tắt đám cháy thử thứ nhất của bộ ba đám cháy hoặc nếu không dập tắt được đám cháy này thì dập tắt đám cháy khác thử thứ hai và thứ ba.</p> <p><u>Một bộ bao gồm các đám cháy được tiến hành liên tiếp và không được bỏ qua kết quả của bất kỳ đám cháy thử cụ thể nào. Mỗi bộ sẽ được hoàn thành trước khi bắt đầu một bộ khác. Đối với các đám cháy loại A, loại B và loại F, một bộ đám cháy được coi là hoàn chỉnh khi cả ba đám cháy thử được thực hiện hoặc khi hai đám cháy thử đầu tiên đều thành công hoặc cả hai đều không thành công. Đối với các đám cháy loại D, một bộ hoàn chỉnh khi lần thử đầu tiên thành công hoặc khi lần thử thứ nhất và lần thử hai đều không thành công hoặc khi cả ba lần thử đều được thực hiện.</u></p> <p>Các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước có thể được <u>sản xuất</u> có hoặc không có chất chống đóng băng phải được xem xét như các mẫu mô hình chữa cháy riêng <u>cho</u> công suất đám cháy.</p>	

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>hiện.</p> <p>Các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước có thể được sản xuất chế tạo có hoặc không có chất chống đóng băng phải được xem xét như các mẫu mô hình chữa cháy riêng cho và thử công suất đám cháy.</p>		
21	<p>8.3.1 Vị trí</p> <p>Tiến hành các thử nghiệm trong một phòng không có gió lùa, có đủ thể tích và thông gió để bảo đảm cung cấp khí oxy cần thiết và quan sát nhìn thấy được trong thời gian thử.</p> <p>Các cửa cho không khí vào đặt tại nền căn phòng hoặc đặt sát với nền căn phòng như đã nêu tại cho trong Bảng 6, có diện tích thông thoáng 4,5 m² được xem là đủ để đảm bảo sự thông gió.</p> <p>Ví dụ (*) một phòng thử có chiều cao tới trần khoảng 7,5 m và thể tích tối thiểu là 1700 m³ có các cửa dẫn không khí vào điều chỉnh được tại bốn góc. Phòng thử cần có sàn bê tông nhẵn.</p>	<p>8.3.1 Vị trí</p> <p>Tiến hành các thử nghiệm trong một phòng không có gió lùa, có đủ thể tích và thông gió để bảo đảm cung cấp khí oxy cần thiết và quan sát được trong thời gian thử.</p> <p>Các cửa cho không khí vào đặt tại nền căn phòng hoặc đặt sát với nền căn phòng như đã nêu tại Bảng 6, có diện tích thông thoáng 4,5 m² được xem là đủ để đảm bảo sự thông gió.</p> <p>Ví dụ (*) một phòng thử có chiều cao tới trần khoảng 7,5 m và thể tích tối thiểu là 1700 m³ có các cửa dẫn không khí vào điều chỉnh được tại bốn góc. Phòng thử cần có sàn bê tông nhẵn</p>	Chỉnh sửa, bổ sung câu, từ cho phù hợp, dễ hiểu
	<p>8.3.3 Tiến hành thử</p> <p>Đặt khay môi cháy có kích thước thích hợp như qui định trong Bảng 8 trên sàn phòng thử bên dưới cũi gỗ. Điều chỉnh khay môi cháy ngang bằng tới mức có thể và bổ sung đủ nước để phủ kín đáy khay. Đổ vào khay thể tích lượng</p>	<p>8.3.3 Tiến hành thử</p> <p>Đặt khay môi cháy có kích thước thích hợp như qui định trong Bảng 8 trên sàn phòng thử bên dưới cũi gỗ. Điều chỉnh khay môi cháy ngang bằng tới mức có thể và bổ sung đủ nước để phủ kín đáy khay. Đổ vào khay lượng nhiên liệu thích hợp</p>	Chỉnh sửa từ cho phù hợp, dễ hiểu

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
	<p>nhiên liệu thích hợp (theo quy định trong Bảng 8). Đốt cháy nhiên liệu. Cho phép cũi cháy tới khi khối lượng của nó giảm đi tới (55 ± 2) % khối lượng ban đầu của cũi.</p> <p>Cho bình chữa cháy phun vào đám cháy thử, bắt đầu từ phía trước và từ khoảng cách không nhỏ hơn 1,8 m. Giảm khoảng cách phun và phun vào đỉnh, đáy, phía trước hoặc hai bên cũi nhưng không phun vào phía sau cũi. Duy trì tất cả các cơ cấu điều khiển dòng chất chữa cháy ở vị trí phun lớn nhất để bảo đảm tia phun ra liên tục.</p> <p style="text-align: center;">Bảng 7 - Cấu trúc của cũi gỗ</p>	<p>(theo quy định trong Bảng 8). Đốt cháy nhiên liệu. Cho phép cũi cháy tới khi khối lượng của nó giảm đi tới (55 ± 2) % khối lượng ban đầu của cũi.</p> <p>Cho bình chữa cháy phun vào đám cháy thử, bắt đầu từ phía trước và từ khoảng cách không nhỏ hơn 1,8 m. Giảm khoảng cách phun và phun vào đỉnh, đáy, phía trước hoặc hai bên cũi nhưng không phun vào phía sau cũi. Duy trì tất cả các cơ cấu điều khiển dòng chất chữa cháy ở vị trí phun lớn nhất để bảo đảm tia phun ra liên tục.</p> <p style="text-align: center;">Bảng 7 - Cấu trúc của cũi gỗ</p>	

Công suất loại A	Số lượng các thanh gỗ	Chiều dài thanh gỗ, mm	Sắp xếp các thanh gỗ	Công suất loại A	Số lượng các thanh gỗ	Chiều dài thanh gỗ, mm	Sắp xếp các thanh gỗ
1A	72	500	12 lớp, mỗi lớp 6 thanh gỗ	1A	72	500	12 lớp, mỗi lớp 6 thanh gỗ
2A	112	635	16 lớp, mỗi lớp 7 thanh gỗ	2A	112	635	16 lớp, mỗi lớp 7 thanh gỗ
3A	144	735	18 lớp, mỗi lớp 8 thanh gỗ	3A	144	735	18 lớp, mỗi lớp 8 thanh gỗ
4A	180	800	20 lớp, mỗi lớp 9 thanh gỗ	4A	180	800	20 lớp, mỗi lớp 9 thanh gỗ
6A	230	925	23 lớp, mỗi lớp 10 thanh gỗ	6A	230	925	23 lớp, mỗi lớp 10 thanh gỗ
10A	324	1100	27 lớp, mỗi lớp 12 thanh gỗ	10A	324	1100	27 lớp, mỗi lớp 12 thanh gỗ
15A	450	1190	30 lớp, mỗi lớp 15 thanh gỗ	15A	450	1190	30 lớp, mỗi lớp 15 thanh gỗ
20A	561	1270	33 lớp, mỗi lớp 17 thanh gỗ	20A	561	1270	33 lớp, mỗi lớp 17 thanh gỗ

CHÚ CHÚ THÍCH: Trong tương lai, nếu cần nên mở rộng bảng này để bao gồm các đám cháy thử lớn hơn. Các đám cháy thử này sẽ được xây dựng cấu trúc theo cùng các nguyên tắc như đã nêu trên. Mỗi công suất loại A được ký hiệu bởi một chữ số trong một dãy số tỷ lệ thuận với khối lượng

STT	Nội dung TCVN 7026:2013 sửa đổi, bổ sung	Nội dung tại dự thảo TCVN 7026:2024	Ghi chú
gỗ 10A	<p>chứa trong cũi, tức là cũi 20A chứa khối lượng gỗ gấp đôi so với cũi 10A. Tất cả các cũi đều là hình lập phương có thể tích của không gian hở gần bằng thể tích của gỗ.</p>	<p>CHÚ THÍCH: Trong tương lai, nếu cần nên mở rộng bảng này để bao gồm các đám cháy thử lớn hơn. Các đám cháy thử này sẽ được xây dựng theo cùng các nguyên tắc như đã nêu trên.</p>	
		<p>Mỗi công suất loại A được ký hiệu bởi một chữ số trong một dãy số tỷ lệ <u>thuận</u> với khối lượng gỗ <u>chứa trong cũi, tức là cũi 20A chứa khối lượng gỗ gấp đôi so với cũi 10A</u>. Tất cả các cũi đều là hình lập phương có thể tích của không gian hở gần bằng thể tích của gỗ.</p>	
23	<p>8.4.5.1 Bổ sung thể tích lượng nước và heptan thích hợp được quy định trong Bảng 9. Bổ sung thêm nước để bù cho sự biến dạng của đáy khay sao cho tất cả các điểm của đáy khay đều được phủ chất lỏng tới chiều sâu lớn nhất 50 mm và chiều sâu heptan nhỏ nhất 15 mm.</p>	<p>8.4.5.1 Bổ sung lượng nước và heptan thích hợp được quy định trong Bảng 9. Bổ sung thêm nước để bù cho sự biến dạng của đáy khay sao cho tất cả các điểm của đáy khay đều được phủ chất lỏng tới chiều sâu lớn nhất 50 mm và chiều sâu heptan nhỏ nhất 15 mm.</p>	<p>Chỉnh sửa từ cho phù hợp, để hiểu</p>
24	<p>8.4.5.2 Đối với các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước và chất chữa cháy sạch, sử dụng nhiên liệu mới và nước ngọt cho mỗi thử nghiệm.</p> <p>Đối với các bình chữa cháy dùng CO₂ và các bình chữa cháy dùng bột chữa cháy, khi một đám cháy thử sử dụng một khay chứa đầy nhiên liệu mới và nước ngọt sạch đã được dập tắt thành công với bình chữa cháy đã được thử thì bổ sung nhiên liệu <u>một lần</u> cho thử nghiệm tiếp sau.</p>	<p>8.4.5.2 Đối với các bình chữa cháy dùng chất chữa cháy gốc nước và chất chữa cháy sạch, sử dụng nhiên liệu mới và nước ngọt cho mỗi thử nghiệm.</p> <p>Đối với các bình chữa cháy dùng CO₂ và các bình chữa cháy dùng bột chữa cháy, khi một đám cháy thử sử dụng một khay chứa đầy nhiên liệu mới và nước ngọt sạch đã được dập tắt thành công với bình chữa cháy đã được thử thì bổ sung nhiên liệu <u>một lần</u> cho thử nghiệm tiếp sau.</p>	<p>Chỉnh sửa từ cho phù hợp, để hiểu</p>
25	<p>Phụ lục (tham khảo) -Phụ lục A</p>	<p>Phụ lục (tham khảo) -Phụ lục A -Phụ lục B -Phụ lục C -Phụ lục D -Phụ lục E -Phụ lục F</p>	<p>Bổ sung 05 Phụ lục</p>

